

Số: 4.34KL-SYT

Bắc Giang, ngày 26 tháng 3 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA
Về công bằng trong chăm sóc sức khoẻ tại tuyến y tế cơ sở
trên địa bàn huyện Lục Ngạn năm 2018

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-SYT, ngày 17/01/2018 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc thanh tra thực hiện Công bằng trong chăm sóc sức khoẻ tại tuyến y tế cơ sở trên địa bàn huyện Lục Ngạn và huyện Yên Thế năm 2018. Từ ngày 25/01/2018 đến ngày 07/02/2018, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 05 Trạm Y tế xã, thị trấn (*TYT thị trấn Chũ, Phì Diền, Tân Mộc, Sơn Hải, Quý Sơn*) trên địa bàn huyện Lục Ngạn.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 05/3/2018 của Đoàn thanh tra,

Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG.

Lục Ngạn là một huyện miền núi của tỉnh Bắc Giang, nằm trên trực đường Quốc lộ 31. Trung tâm huyện lỵ cách trung tâm thành phố Bắc Giang 40km, có tổng diện tích tự nhiên là 101.223,72 ha, toàn huyện có 382 thôn, tổ dân phố với 30 đơn vị hành chính được chia thành 2 vùng rõ rệt : Vùng thấp gồm 17 xã và 1 thị trấn, vùng cao gồm 12 xã. Năm 2017, dân số trung bình của huyện là 223.477 người; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,19%. Tại Lục Ngạn mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở thường xuyên được củng cố, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân. Chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ nhân dân ngày được nâng lên.

Từ 01/01/2012, Trạm Y tế tuyến xã được chuyển về Trung tâm Y tế huyện trực thuộc Sở Y tế quản lý (*về tổ chức bộ máy; biên chế; cán bộ, viên chức và nhiệm vụ chuyên môn*) theo Quyết định số 415/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh. Hoạt động của các TYT được TTYT huyện chỉ đạo thực hiện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tại Thông tư số 33/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của Trạm y tế xã, phường, thị trấn (gọi chung là Trạm Y tế xã).

Đối tượng được thanh tra về thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khoẻ tại tuyến y tế cơ sở trên địa bàn huyện Lục Ngạn là 05 Trạm Y tế xã, thị trấn (*Chũ, Phì Diền, Tân Mộc, Sơn Hải, Quý Sơn*), các Trạm Y tế được công nhận đạt chuẩn Quốc gia về y tế xã giai đoạn II. Trạm trưởng Trạm Y tế xã với vai trò là Phó trưởng ban thường trực của Ban chỉ đạo chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân xã đã chủ động tham mưu với BCĐ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân xã, UBND xã triển khai các hoạt động bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn; các Trạm Y tế thực hiện cơ bản nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật được giao theo quy định; tham mưu quản lý và sử dụng viên chức y tế xã, và nhân viên y tế thôn/bản; thực hiện đầy đủ chế độ chính sách với

cán bộ, nhân viên y tế theo quy định; tham gia công tác quản lý hành nghề y dược tư nhân, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn. Công tác khám chữa bệnh tại các Trạm Y tế đã được Sở Y tế thẩm định cấp Giấy phép hoạt động khám chữa bệnh đa khoa; được Sở Y tế phê duyệt danh mục kỹ thuật tại Trạm y tế; Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Lục Ngạn thực hiện ký hợp đồng, giám sát khám chữa bệnh BHYT và chỉ đạo tuyến đối với công tác khám chữa bệnh tuyến xã. Hoạt động công tác được tại các TYT xã được Sở Y tế thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuộc cho tủ thuốc TYT. Công tác quản lý, sử dụng trang thiết bị y tế tại TYT đã được TTYT chỉ đạo thực hiện kiểm kê hàng năm theo quy chế quản lý tài sản của TTYT và quy định của pháp luật. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động thường xuyên do Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn cấp. Việc thu viện phí tại Trạm Y tế theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Thông tư của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính.

Trong những năm qua Trạm Y tế tuyến xã đã góp phần quan trọng vào thực hiện công tác phòng bệnh, các chương trình mục tiêu y tế quốc gia, cung cấp các dịch vụ y tế thuận tiện cho người dân, góp phần hạn chế tỷ lệ mắc bệnh và ngăn ngừa dịch bệnh.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.

1. Về nguồn nhân lực và thực hiện chế độ chính sách nhân viên y tế

1.1 Về nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực làm việc tại Trạm Y tế chủ yếu là những người đã được tuyển dụng ngạch viên chức y tế xã theo quy định tại Nghị định số 117/2014/NĐ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ Quy định về y tế xã, phường, thị trấn, cơ bản đảm bảo về số lượng, cơ cấu, đáp ứng được nhiệm vụ và nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân trên địa bàn; việc quản lý, sử dụng nhân lực làm việc cơ bản đảm bảo với chuyên môn được đào tạo Trạm Y tế xã có bác sĩ đều là bác sĩ đa khoa; số còn lại là y sỹ đa khoa, y sỹ Y học dự phòng, y sỹ sản nhi, y sỹ y học cổ truyền, nữ hộ sinh trung học, điều dưỡng viên trung học, được sỹ trung học, được tá. Tại mỗi Trạm Y tế là đối tượng thanh tra được bố trí từ 5 đến 8 cán bộ (*trung bình 07 cán bộ/Trạm Y tế*) tùy thuộc vào dân số của từng địa phương. Các cán bộ đã được phân công nhiệm vụ cơ bản phù hợp với năng lực và trình độ được đào tạo.

Tuy nhiên tại thời điểm thanh tra còn phát hiện một số tồn tại, bất cập về nguồn nhân lực của các Trạm Y tế như: *Tại Trạm Y tế xã Tân Mộc* thiếu cán bộ có trình độ y sĩ đa khoa do vậy mỗi khi bác sĩ bận đi công tác đã ảnh hưởng đến việc triển khai công tác khám chữa bệnh tại Trạm.

1.2. Thực hiện chế độ, chính sách nhân viên y tế

Hàng năm, Trạm Y tế có cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ theo sự chỉ đạo của Phòng Y tế, TTYT huyện; Số cán bộ chuyên trách làm việc tại Trạm Y tế xã có được tham dự các lớp tập huấn thuộc Chương trình y tế Quốc gia do các chủ Chương trình tổ chức. Trong năm 2017, 5 Trạm Y tế là đối tượng thanh tra đã cử 25 lượt cán bộ y tế tham gia đào tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ của các chương trình và kiến thức về sử dụng phần mềm tiêm chủng mở rộng, thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế. Theo báo cáo của các TYT cho thấy trong năm 2017, viên chức trạm y tế xã chưa được tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát hành

nghè y, được tư nhân. 100% nhân viên y tế xã được chuyển ngạch và xếp vào ngạch viên chức phù hợp với trình độ đào tạo.

Viên chức y tế xã và nhân viên y tế thôn bản được chi trả các khoản lương, phụ cấp chức vụ, phụ cấp tiền trực, chế độ phụ cấp khi tham gia triển khai các chương trình y tế Quốc gia theo quy định. Các khoản chi phụ cấp chức vụ, trực được thanh toán 01 lần/tháng cùng với tiền lương (*riêng tiền phụ cấp cho nhân viên y tế thôn bản thanh toán 01 quý/lần*); mức chi phụ cấp cho y tế thôn bản: Tại Trạm Y tế thị trấn Chũ đang thực hiện chi trả mức phụ cấp cho nhân viên Y tế thôn bản là 160.000 đồng/tháng; xã Quý Sơn là 390.000 đồng/tháng; các xã Tân Mộc, Phì Điện, Sơn Hải là 650.000 đồng/tháng. Đơn vị thực hiện đóng BHXH, BHYT cho cán bộ nhân viên đầy đủ theo đúng quy định.

Khó khăn: TYT thị trấn Chũ phản ánh phụ cấp Y tế khu phố thấp (160.000 đồng/tháng), khó thu hút được nhân lực làm việc.

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

2.1. Cơ sở vật chất:

Trạm Y tế xã, thị trấn được xây dựng nhà cấp 4, ở mỗi đơn vị duy trì từ 11 đến 13 phòng làm việc; cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu hoạt động chuyên môn; các phòng làm việc và khu vực xung quanh duy trì chế độ vệ sinh tương đối sạch sẽ. *Tuy nhiên*, Trạm Y tế xã Quý Sơn một số phòng làm việc như: Phòng khám, được cổ truyền, xét nghiệm, quầy dược chưa đảm bảo sự riêng biệt, diện tích chưa đảm bảo; phòng tiêm và phòng tiệt trùng chung một phòng. Trạm Y tế xã Tân Mộc khu vực xung quanh và phòng làm việc không được vệ sinh thường xuyên, các phòng thủ thuật còn nhiều bụi bẩn.

Về sử dụng đất: Các Trạm Y tế đã được cơ quan có thẩm quyền giao quyền sử dụng đất, diện tích các TYT không đồng đều, từ 640 m² đến 2313 m², cơ bản đáp ứng đủ diện tích để duy trì các hoạt động chuyên môn, xung quanh khuôn viên có xây tường bao quanh để bảo vệ và đảm bảo sự riêng biệt với các khu vực lân cận. Tuy nhiên, còn 02 Trạm Y tế chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*TYT xã Tân Mộc và TYT xã Phì Điện*).

2.2. Trang thiết bị y tế cơ bản và Phương tiện làm việc:

- **Trang thiết bị y tế cơ bản:** Các Trạm Y tế được trang bị một số máy móc, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác khám chữa bệnh như bộ dụng cụ khám chuyên khoa, trang thiết bị khám, điều trị sản phụ khoa, trang thiết bị phục vụ cấp cứu (*nẹp, băng, ca, cơ sở thuốc cấp cứu*), văn bản pháp quy, sách và tài liệu chuyên môn tại các Trạm Y tế xã tương đối đầy đủ. Hàng năm, Trạm Y tế có tổ chức kiểm kê theo sự chỉ đạo của TTYT huyện. *Tuy nhiên*, công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị, dụng cụ ở một số Trạm Y tế còn một số tồn tại như: Còn có đơn vị chưa thực hiện việc kiểm kê định kỳ (*TYT xã Tân Mộc*); có kiểm kê nhưng chưa đánh giá về giá trị, chất lượng của tài sản (*TYT xã Phì Điện, Quý Sơn*); chưa lập sổ theo dõi quá trình vận hành, sử dụng trang thiết bị (*TYT xã Quý Sơn*); không có quyết định bàn giao quản lý đối với tài sản cố định (*TYT xã Tân Mộc*); một số trang thiết bị nhập khẩu hiện có tại TYT chưa xuất trình được giấy chứng nhận về nguồn gốc xuất xứ và chứng nhận chất lượng (CO/CQ). Còn

tình trạng trang thiết bị được cấp nhưng chưa đưa vào hoạt động do không có cán bộ được đào tạo (*Máy siêu âm đen trắng tại TYT thị trấn Chũ; ghế rằng tại TYT xã Tân Mộc*). Một số trang thiết bị đã hỏng, các Trạm Y tế có báo cáo lên Trung tâm Y tế nhưng không có nguồn kinh phí để sửa chữa kịp thời như: Máy khí dung, nồi hấp khử trùng 20 lít của TYT thị trấn Chũ; kính hiển vi, tủ bảo quản vắc xin của TYT xã Sơn Hải.

- Phương tiện làm việc: Các Trạm Y tế được trang bị cơ bản phương tiện làm việc như bàn làm việc, ghế, tủ đựng tài liệu, điện thoại, máy vi tính có kết nối mạng internet để phục vụ công tác tiếp nhận tài liệu, tổng hợp, báo cáo, theo dõi hoạt động quản lý sức khỏe, khám chữa bệnh và thanh toán BHYT và chế độ báo cáo.

3. Tiếp cận các hoạt động chuyên môn kỹ thuật

3.1. Về công tác Y tế dự phòng

- Quản lý, sử dụng vắc xin:

Các TYT tổ chức triển khai tiêm các loại vắc xin trong chương trình TCMR và đã sử dụng phần mềm theo dõi tiêm chủng. Các Trạm Y tế đã được Sở Y tế cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng; nhân viên thực hiện tiêm chủng đã được tập huấn cấp giấy chứng nhận tập huấn tiêm chủng an toàn, tuy nhiên, có một số Giấy chứng nhận tập huấn tiêm chủng an toàn được cấp từ 2014, 2015 đã hết hiệu lực, chưa được cấp lại. Trong quá trình sử dụng vắc xin tiêm chủng mở rộng năm 2017, trên địa bàn 05 Trạm Y tế là đối tượng thanh tra không có trường hợp tai biến nặng do tiêm vắc xin.

Có 03 Trạm Y tế triển khai tiêm vắc xin dịch vụ cho nhân dân trên địa bàn (*TYT xã Tân Mộc, Phì Diền, Quý Sơn*). Các loại vắc xin được triển khai tiêm dịch vụ trên địa bàn 3 xã nêu trên là vắc xin HPV, Thủy Đậu, Hib, Rotavin, cúm, viêm gan B, Tam Liên; quy trình triển khai tiêm vắc xin dịch vụ được các đơn vị thực hiện đúng quy trình tiêm vắc xin trong chương trình TCMR; các loại vắc xin do TTYT huyện mua và cung ứng, Trạm Y tế xã tổ chức đăng ký đối tượng và triển khai tiêm vắc xin. *Tuy nhiên* trong quá trình triển khai còn một số hạn chế như: Chưa mở sổ quản lý vắc xin dịch vụ, chưa lập phiếu khám và tư vấn trước tiêm (*TYT xã Tân Mộc, Phì Diền*); Có thực hiện kiểm nhập nhưng còn thiếu thông tin về vắc xin (*TYT xã Quý Sơn*).

Việc thông báo giá và thu giá vắc xin dịch vụ tại 03 TYT: Theo báo cáo của các Trạm Y tế, việc triển khai tiêm vắc xin dịch vụ trên địa bàn cơ bản đã thực hiện đúng theo chỉ đạo của TTYT huyện và đúng hướng dẫn tại Kế hoạch số 86/KH-SYT ngày 01/11/2012 của Sở Y tế về quản lý hoạt động dịch vụ tiêm vắc xin, sinh phẩm miễn dịch trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: TTYT huyện thông báo giá tiêm vắc xin dịch vụ về các Trạm Y tế, TYT thông qua nhân viên Y tế thôn bản giá thông báo đến các đối tượng đăng ký tiêm VX dịch vụ và thu theo giá do TTYT huyện thông báo; ngoài ra Trạm Y tế có thu thêm tiền công tuyên truyền, vận động để chi trả cho nhân viên Y tế thôn bản số tiền thu thêm 5000 đồng/liều, mức thu này Trạm Y tế có xin ý kiến của TTYT huyện. Giá vắc xin và tiền thu thêm Trạm Y tế có công khai đến người dân và được niêm yết công khai trong thời điểm tiêm vắc xin tại Trạm Y tế.

- Thực hiện giám sát và thực hiện các biện pháp kỹ thuật phòng, chống bệnh truyền nhiễm, HIV, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân:

Trong năm 2017 các Trạm Y tế có lập sổ theo dõi bệnh truyền nhiễm trên địa bàn theo mẫu hướng dẫn của Bộ Y tế; qua kết quả thống kê của các đơn vị cho thấy chủ yếu các bệnh truyền nhiễm được phát hiện trên địa bàn là cúm thường, không có các bệnh dịch nguy hiểm.

Quản lý các đối tượng nhiễm HIV trên địa bàn: Các đối tượng bị nhiễm HIV trên địa bàn Trạm Y tế tiếp nhận thông tin từ đơn vị y tế tuyến trên như Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS (nay là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh), BVĐK khu vực Lục Ngạn hoặc từ TTYT huyện. Đối với những đối tượng rõ danh tính Trạm Y tế có tư vấn để biết cách sử dụng thuốc và thực hiện các biện pháp phòng chống truyền nhiễm. *Tuy nhiên*, trong quá trình tổ chức thực hiện còn có một số khó khăn, vướng mắc như nhiều bệnh nhân nhiễm HIV có khai báo trên địa bàn nhưng Trạm Y tế không tiếp cận được do đang trong thời gian thụ lý án tại các trại giam hoặc thực tế không có trên địa bàn (*do bệnh nhân dấu địa chỉ, khai báo không trung thực*).

Quản lý đối với bệnh không lây nhiễm: Đối với các bệnh nhân trên địa bàn Trạm Y tế có lập danh sách theo dõi. Theo kết quả thống kê của các Trạm Y tế, hiện tại trên địa bàn các xã, thị trấn có một số bệnh không lây nhiễm như: *Huyết áp, tiểu đường, phổi tắc nghẽn, thừa cân béo phì*. Các bệnh nhân huyết áp độ 1 (mức độ nhẹ) được BVĐK khu vực Lục Ngạn chuyển về điều trị, cấp thuốc tại Trạm Y tế; những bệnh nhân nặng hoặc không kiểm soát được điều trị trực tiếp tại BVĐK khu vực Lục Ngạn. Các bệnh nhân định kỳ đến lấy thuốc có được nhân viên y tế tư vấn về chế độ sinh hoạt để hạn chế các nguy cơ bị bệnh nặng hơn. Các bệnh nhân tiểu đường: Được phát hiện qua khám sàng lọc tại BVĐK khu vực Lục Ngạn, Bệnh viện Nội tiết. Hiện tại các bệnh nhân vẫn đang được khám và điều trị tại BVĐK khu vực Lục Ngạn và Bệnh viện Nội tiết (*Trạm Y tế mới thực hiện thống kê danh sách bệnh nhân trên địa bàn*). Các Trạm Y tế cũng cho biết trong thời gian tới Trạm sẽ tiếp nhận điều trị một số bệnh nhân nhẹ. Bệnh nhân phổi tắc nghẽn, thừa cân béo phì: Các Trạm Y tế mới chỉ dừng lại được ở việc thống kê và tư vấn một số biện pháp về sức khỏe.

- Công tác vệ sinh môi trường, y tế trường học: Căn cứ kế hoạch triển khai của TTYT huyện, các Trạm Y tế có xây dựng kế hoạch triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Công tác vệ sinh môi trường: Có mở sổ theo dõi quản lý và tham gia công tác vệ sinh môi trường, quản lý theo dõi số hộ gia đình có nhà vệ sinh hợp vệ sinh và việc sử dụng nước sinh hoạt của các hộ dân trên địa bàn. Tại Trạm Y tế thực hiện cơ bản các quy định về thu gom, phân loại rác thải sinh hoạt và rác thải y tế phát sinh hàng ngày; xử lý rác thải y tế tại Trạm Y tế bằng phương pháp lò đốt thủ công. Nguồn nước sử dụng chủ yếu của các hộ dân trên địa bàn là nước máy của các trạm cấp nước tập trung, nước giếng khoan, nước giếng khơi, các nguồn nước chưa được kiểm tra chất lượng theo quy định. *Tuy nhiên* 05 Trạm Y tế chưa lập sổ quản lý chất thải, rác thải; có trang bị dụng cụ phân loại chất thải, rác thải nhưng chưa đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT ngày 31/12/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài Nguyên môi trường quy định về quản lý chất thải y tế.

Công tác y tế trường học: TYT đã tổ chức điều tra, thống kê công tác y tế học đường đối với các trường tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn; 100% các trường học có bố trí cán bộ làm công tác y tế học đường; hàng năm có tổ chức khám sức khỏe cho học sinh trên địa bàn.

3.2. Về công tác khám bệnh, chữa bệnh; kết hợp y học cổ truyền trong phòng bệnh và chữa bệnh

Các Trạm Y tế duy trì thường xuyên các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật trong khám chữa bệnh tại Trạm Y tế. Thực hiện chế độ trực cấp cứu: Trạm Y tế có phân công cán bộ trực đảm bảo chế độ trực cấp cứu 24/24 giờ, số lượng người trực 01-02 người/car tùy theo từng Trạm Y tế, người được phân công trực luôn có mặt tại vị trí trực đảm bảo sẵn sàng phục vụ người bệnh. Người bệnh trong tình trạng cấp cứu được tiến hành khám ngay, phương tiện dụng cụ sơ cấp cứu luôn sẵn sàng và cơ sở thuốc cấp cứu tương đối đủ về số lượng, chủng loại theo qui định; khi người bệnh nằm lưu tại Trạm Y tế được nhân viên y tế theo dõi, xử lý kịp thời khi có diễn biến mới xảy ra.

Kết quả khám chữa bệnh của các Trạm Y tế trong năm 2017 cơ bản đạt chỉ tiêu được giao: Trạm Y tế xã Tân Mộc đạt 4539 lượt, Trạm Y tế xã Phì Điện 2449 lượt, Trạm Y tế xã Sơn Hải 2405 lượt. Tỷ lệ người tàn tật trong xã được quản lý 100%, người bị mắc các bệnh lao, tâm thần, phong, mù lòa, sốt rét trên địa bàn xã được Trạm Y tế các xã quản lý 100%. Trạm Y tế đã được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt các danh mục kỹ thuật để tổ chức thực hiện. Số danh mục kỹ thuật được phê duyệt tương đối nhiều (TYT xã Phì Điện: 540 kỹ thuật; TYT xã Sơn Hải trên 700 kỹ thuật; TYT xã Quý Sơn: 700 kỹ thuật), tuy nhiên số danh mục được triển khai thực tế còn hạn chế, theo báo cáo của Trạm Y tế các xã một số danh mục kỹ thuật không có bệnh nhân để làm hoặc không có cán bộ chuyên khoa để làm (*xét nghiệm, điện tim, chuyên khoa răng hàm mặt,...*), hoặc thiếu dụng cụ để làm (*xe lăn, kìm nhổ răng, không trang bị phòng khám sơ sinh*).

Qua thanh tra còng phát hiện một số tồn tại như:

- Kê đơn thuốc nhưng chỉ định thời khắc dùng thuốc chưa rõ ràng (*TYT thị trấn Chũ*). Sổ bán thuốc theo đơn chưa đầy đủ các thông tin theo quy định (*TYT xã Quý Sơn*). Khi phát thuốc cho bệnh nhân còn thiếu túi đựng, khám bệnh cho bệnh nhân không ghi vào sổ y bạ (*TYT xã Sơn Hải*).

Trong quá trình khám chữa bệnh đã bước đầu kết hợp khám và điều trị bằng y học cổ truyền, kết quả hạn chế; có TYT đã bước đầu thực hiện được các kỹ thuật điều trị y học cổ truyền như châm cứu; hầu hết các TYT chưa thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng tại TYT theo phân tuyến kỹ thuật và danh mục đã được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt.

3.3. Quản lý sức khỏe cộng đồng: Trạm Y tế có quản lý các đối tượng ưu tiên, diện chính sách xã hội, trong năm 2017 đã chủ động phối hợp với BVĐK khu vực Lục Ngạn tổ chức khám sức khỏe và lập hồ sơ cho người cao tuổi trên địa bàn; thực hiện việc điều tra, thống kê và quản lý các bệnh xã hội.

3.4. Chăm sóc sức khỏe sinh sản:

Các TYT đã triển khai thực hiện cơ bản công tác quản lý thai sản và thực hiện được một số kỹ thuật như: Khám thai đạt 3 lần/thai kỳ; tiêm phòng uốn ván (AT2⁺) đủ mũi; tiêm phòng uốn ván (AT3⁺) đủ mũi cho phụ nữ độ tuổi từ 15 – 35; hỗ trợ đẻ (chăm sóc bà mẹ sau sinh) và đỡ đẻ thường tại TYT. Qua báo cáo và thực tế kiểm tra hồ sơ, số theo dõi ghi nhận TYT xã Sơn Hải đã thực hiện được kỹ thuật đỡ đẻ thường (16 ca/2017).

3.5. Cung ứng thuốc thiết yếu

Nguồn thuốc cấp: TYT hoạt động chuyên môn chủ yếu sử dụng thuốc, VTYTTH do các đơn vị y tế tuyến trên cấp theo dự trù của Trạm y tế đối với thuốc BHYT, thuốc các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia (*Lao, tâm thần, CSSKSS-KHHGĐ...*). Theo báo cáo của các Trạm Y tế năm 2017 thuốc bảo hiểm y tế do Bệnh viện Đa khoa khu vực Lục Ngạn cấp về cho các Trạm Y tế cơ bản đã đáp ứng cho công tác khám chữa bệnh. Các Trạm Y tế thực hiện các qui định về sử dụng thuốc cơ bản hợp lý và an toàn, thuốc sử dụng tại Trạm Y tế có nguồn gốc rõ ràng, có hoá đơn chứng từ hợp lệ và thực hiện chế độ báo cáo theo qui định.

Nguồn thuốc cung ứng: Thực tế hoạt động quầy thuốc tại TYT cho thấy 01 trạm đang sử dụng và duy trì nguồn vốn chương trình NIPPON (*xã Quý Sơn*), 04 Trạm Y tế do nguồn vốn chương trình NIPPON còn ít (*Sơn Hải*) hoặc không còn vốn chương trình NIPPON, nguồn vốn chủ yếu do viên chức TYT đóng góp và duy trì hoạt động để đảm bảo nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân, đối tượng người dân đến trong ngày tiêm chủng, chiến dịch chăm sóc SKSS, khám chữa bệnh hàng ngày tại TYT, đặc biệt cung ứng thuốc cấp cứu, còn lại chủ yếu tiếp cận dịch vụ bán lẻ thuốc từ các quầy thuốc hoạt động trên địa bàn.

Vườn thuốc nam: Các Trạm Y tế sử dụng thuốc phục vụ đều đã thực hiện trồng và duy trì vườn thuốc nam, với diện tích từ giao động từ khoảng 30 m² đến khoảng 200 m²; bô trí số lượng cây thuốc mẫu tương đối đầy đủ theo quy định. *Tuy nhiên*, qua kiểm tra thực tế cho thấy: Do đặc thù ở trên các vùng núi cao, khí hậu khô hanh trong mùa đông vì vậy một số loại cây thuốc nam đã có dấu hiệu suy kiệt, một số Trạm Y tế cũng đã có kế hoạch trồng bổ sung cây thuốc nam trong mùa xuân; Một số Trạm Y tế chưa bố trí đầy đủ số lượng cây theo quy định (*TYT xã Tân Mộc có 32 cây; TYT xã Phì Diền có 36 cây*); Bố trí chưa đầy đủ biển bảng cho từng nhóm cây, không được chăm sóc thường xuyên (*TYT xã Quý Sơn*).

3.6. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe được Trạm Y tế xã triển khai trên cơ sở chỉ đạo của TTYT huyện, BCĐ CSSK của xã. Trạm Y tế đã tham mưu cho BCĐ CSSKND triển khai hoạt động truyền thông trên địa bàn về các lĩnh vực hoạt động của Trạm Y tế như tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn và thông qua các hội nghị chuyên đề của xã/ hoặc tư vấn trực tiếp khi người dân đến sử dụng dịch vụ tại TYT như tiêm chủng, khám

chữa bệnh... Các tài liệu tuyên truyền do TTYT huyện cấp các bài tuyên truyền, Trạm Y tế triển khai.

4. Hướng dẫn về chuyên môn và hoạt động đối với đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản:

Các Trạm Y tế xã đã cơ bản thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn về chuyên môn và hoạt động đối với nhân viên y tế thôn, bản như đề xuất với Trung tâm Y tế huyện về công tác tuyển chọn và quản lý đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật đối với nhân viên y tế thôn, bản làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và cõi đỡ thôn, bản theo quy định của pháp luật như quản lý trẻ em ở độ tuổi tiêm chủng và bà mẹ có thai, nuôi con nhỏ và tuyên truyền, vận động quần chúng cùng tham gia công tác chăm sóc sức khỏe tại địa phương; công tác dân số - KHHGD; Tổ chức giao ban định kỳ tháng một lần và tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn đối với đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản theo phân cấp.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; thực hiện cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình theo phân tuyến kỹ thuật và theo quy định của pháp luật;

Kết quả triển khai thực hiện công tác DS-KHHGD; thực hiện cung cấp dịch vụ KHHGD theo phân tuyến kỹ thuật và quy định của pháp luật:

Các TYT xã đã tham gia, phối hợp với TT dân số KHHGD huyện và viên chức dân số xã triển khai công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, tổ chức triển khai 01 đợt chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản. Trong chiến dịch đã triển khai thực hiện các kỹ thuật khám và điều trị phụ khoa cho phụ nữ trong xã, cung ứng các phương tiện tránh thai như đặt vòng, phát thuốc tránh thai uống, tiêm thuốc tránh thai, phát bao cao su.

Theo báo cáo của các Trạm Y tế được thanh tra cho thấy các TYT không thực hiện được kỹ thuật hút thai dưới 7 tuần tại TYT.

6. Tham gia kiểm tra các hoạt động hành nghề y, dược tư nhân và các dịch vụ có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe nhân dân:

6.1. Tham gia kiểm tra các hoạt động hành nghề y, dược tư nhân

Các Trạm Y tế đã thực hiện: Thông kê cơ sở hành nghề y được tư nhân trên địa bàn; qua báo cáo của các TYT cho thấy trên địa bàn vẫn còn những cơ sở hành nghề y, được tư nhân hoạt động không phép (*Thị trấn Chũ có 01 phòng khám răng; xã Tân Mộc có 03 quầy thuốc; xã Phì Điện có 01 quầy thuốc, 02 phòng khám răng, 01 cơ sở khám chữa bệnh; xã Quý Sơn có 01 phòng khám răng*). Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch quản lý hành nghề y, được tư nhân trên địa bàn; thành lập Tổ kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra đối với các cơ sở hành nghề y, được không phép trên địa bàn; Quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra có ghi chép Biên bản, nhưng chưa thể hiện đầy đủ các nội dung kiểm tra hoạt động của cơ sở không phép; biên bản đã yêu cầu ngừng hoạt động và tháo dỡ biển hiệu; chưa tham mưu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế đối với cơ sở không phép; chưa theo dõi, giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm tra của các cơ sở không phép; chưa thống kê báo cáo kết quả kiểm

tra gửi người có thẩm quyền quản lý trên địa bàn và cơ quan quản lý cấp trên theo quy định. TYT đã phối hợp với Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện khi tiến hành đối với các cơ sở trên địa bàn, tuy nhiên, TYT không nắm được kết quả kiểm tra bao nhiêu lượt cơ sở trên địa bàn và có những tồn tại, sai phạm đã kiến nghị khắc phục và xử lý như thế nào qua tham gia phối hợp với đoàn của cấp trên do không nhận được báo cáo kết quả của cấp trên.

6.2. Công tác tham gia quản lý ATTP:

Trạm Y tế xã, thị trấn đã chủ động tham mưu với UBND kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP do Chủ tịch UBND làm Trưởng ban, phân công nhiệm vụ các thành viên và xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo; tham mưu với UBND xã thành lập và kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành do Phó chủ tịch UBND xã làm Tổ trưởng; xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP năm và các đợt cao điểm như Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì ATTP, tết Trung thu và các đợt cao điểm theo chỉ đạo, hướng dẫn của TTYT huyện; phối hợp với Đoàn kiểm tra của TTYT huyện khi triển khai trên địa bàn. *Tuy nhiên* còn một số hạn chế như: Số lượt kiểm tra còn hạn chế; nội dung nhận xét, đánh giá trong biên bản kiểm tra còn sơ sài; việc điều tra, thống kê, phân loại đối với các cơ sở thực phẩm mới chỉ dừng lại chủ yếu ở những cơ sở do ngành y tế quản lý (*chưa thống kê, phân loại đầy đủ đối với các cơ sở thuộc ngành Nông nghiệp và PTNT, ngành Công thương quản lý trên địa bàn*); sổ thống kê chưa thể hiện đầy đủ các thông tin, nội dung yêu cầu thống kê; việc phân loại cơ sở còn chưa đúng theo hướng dẫn tại TTLT số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT và các văn bản hướng dẫn của Sở Y tế.

7. Công bằng về tài chính

- Nguồn tài chính cho hoạt động tại các TYT: Nguồn thu tại Trạm y tế chủ yếu từ ngân sách cấp chi chế độ lương, phụ cấp và hoạt động thường xuyên theo quy định (TTYT huyện thực hiện thu, chi); ngoài ra, nguồn thu từ hoạt động khám chữa bệnh BHYT, tiêm vắc xin phòng bệnh dịch vụ, thu viện phí tại TYT đối với những người bệnh đến khám BHYT và không có thẻ BHYT.

- Nguồn kinh phí hoạt động chuyên môn của trạm y tế chủ yếu do các đơn vị cấp trên cấp thuốc, vật tư y tế theo dự trù của Trạm y tế như thuốc BHYT, thuốc các chương trình mục tiêu y tế Quốc gia (*Lao, tâm thần, CSSKSS-KHHGD...*). Thực tế nguồn thu từ hoạt động quầy thuốc tại TYT còn hạn chế, chủ yếu thực hiện cung ứng thuốc thiết yếu cho người dân (ngoài nhu cầu thuốc BHYT, thuốc chương trình y tế quốc gia được cấp tại TYT).

- Thực hiện thu phí tại TYT: Theo báo cáo của các TYT việc khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa trước ngày 25/04/2017 giá thu là 7000 đồng/người/lần; từ ngày 25/04/2017 là 29.000 đồng/người/lần. Trước thời điểm ngày 01/10/2017 mức thu tiền giường bệnh là 15.500 đồng, thu phí ca đẻ là 567.000 đồng, thu phí châm cứu là 67.000 đồng; từ ngày 01/10/2017 mức thu tiền giường bệnh là 54.000 đồng, thu phí ca đẻ là 675.000 đồng, thu phí châm cứu là 81.800 đồng.

- Về thực hiện chính sách BHYT tại các xã: Tỷ lệ dân số có BHYT trên địa bàn các xã, thị trấn chiếm tỷ lệ cao do số hộ gia đình diện ưu tiên nhiều. Xã Sơn Hải

tỷ lệ người dân có thẻ BHYT chiếm tỷ lệ cao nhất (99,8%), xã Quý Sơn tỷ lệ người dân có thẻ BHYT chiếm tỷ lệ thấp nhất (78,0%). Các đối tượng như người nghèo, cận nghèo, các đối tượng ưu tiên được cấp thẻ BHYT theo quy định. Tuy nhiên, tại TYT chưa phát huy được công tác khám chữa bệnh BHYT vì chưa phát triển được kỹ thuật, đặc biệt là những kỹ thuật đã được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt đối với lĩnh vực YHCT, PHCN, đã dẫn đến nguồn thu từ việc khám, điều trị người bệnh BHYT hạn chế.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Lục Ngạn tạm ứng thuốc, vật tư y tế tiêu hao phục vụ khám, chữa bệnh BHYT tại tuyến xã theo cam kết từ đầu năm. Việc chi trả, thanh quyết toán BHYT tại các Trạm Y tế xã thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014; Thông tư số 37/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014; Quyết định số 1399/QĐ-BHXH ngày 22/12/2014 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam ban hành quy định về tổ chức thực hiện BHYT trong khám bệnh, chữa bệnh. Thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT tại TYT ngoài tiền thuốc, tiền công khám chữa bệnh đối với bệnh nhân có thẻ BHYT, không được chi trả tiền kỹ thuật nào khác, cho thấy việc khám chữa bệnh BHYT tuyến xã còn hạn chế trong ứng dụng kỹ thuật trong khám, điều trị.

- Việc công khai giá dịch vụ tại Trạm Y tế:

Các Trạm Y tế có niêm yết bảng công khai giá thu viện phí theo quy định. Trước ngày 01/10/2017 các Trạm Y tế công khai giá dịch vụ y tế theo quy định tại Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của HĐND tỉnh Bắc Giang quy định mức thu một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong hệ thống y tế nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND và Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc. Từ ngày 01/10/2017 khi Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh có hiệu lực, các Trạm Y tế niêm yết bảng công khai giá thu viện phí theo quy định tại Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc.

8. Công tác thống kê, báo cáo

Các Trạm Y tế thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ hàng quý và năm theo quy định tại Thông tư số 27/2014/TT-BYT, báo cáo các Chương trình y tế thực hiện theo quy định của từng chương trình, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên. Qua xem xét báo cáo lưu của các đơn vị cho thấy tại một số Trạm Y tế nội dung báo cáo còn chưa thể hiện đầy đủ nội dung về báo cáo tài chính (*TYT xã Phì Điền, Sơn Hải, Quý Sơn*).

9. Hoạt động kiểm tra, giám sát

9.1. Tự kiểm tra

Hàng năm Các Trạm Y tế tự tổ chức chấm điểm đối với hoạt động của Trạm theo hướng dẫn của TTYT huyện.

9.2. Kiểm tra, giám sát của cơ quan chuyên môn, cơ quan có thẩm quyền cấp trên

Trong năm 2017, Trung tâm DS-KHHGĐ huyện có triển khai giám sát 01 lượt về công tác dân số - KHHGĐ và công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản; TTYT huyện thực hiện giám sát hàng tháng đối với TYT trong các ngày triển khai TCMR; phối hợp với các đơn vị tuyến tỉnh triển khai kiểm tra, chỉ đạo tuyến đối với các chương trình mục tiêu y tế.

Một số hạn chế trong hoạt động kiểm tra, giám sát được chỉ ra đối với hoạt động TYT như: Theo báo cáo của các Trạm Y tế, trong năm 2017 không nhận được sự chỉ đạo tuyến về chuyên môn, nghiệp vụ của BVĐK KV Lục Ngạn, có 01 lần hướng dẫn sử dụng phần mềm BHYT. Các đoàn giám sát, chỉ đạo tuyến không lưu lại biên bản làm việc tại Trạm Y tế (*xã Tân Mộc, Phù Điện*).

III. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Các Trạm trưởng Trạm Y tế đã phát huy vai trò Phó ban thường trực Ban chỉ đạo chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân xã tham mưu cho Ban chỉ đạo xã, UBND xã chỉ đạo và tổ chức triển khai hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn theo hướng dẫn của TTYT huyện.

Nguồn nhân lực làm việc tại Trạm Y tế cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ và nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Trang thiết bị và phương tiện làm việc, văn bản pháp quy, sách và tài liệu chuyên môn, thuốc thiết yếu, thuốc BHYT, thuốc các chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia tương đối đầy đủ đảm bảo phục vụ cho việc triển khai nhiệm vụ tại Trạm Y tế. Chi trả đầy đủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ, nhân viên Trạm Y tế, y tế thôn bản theo quy định, cán bộ chuyên trách làm việc tại Trạm Y tế có được tham dự các lớp tập huấn thuộc Chương trình y tế Quốc gia do các chủ Chương trình, Phòng Y tế huyện hoặc Trung tâm Y tế huyện tổ chức.

Trạm Y tế có quản lý các đối tượng ưu tiên, diện chính sách xã hội; các bệnh xã hội; có tham gia, triển khai công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình (*quản lý thai sản, khám thai định kỳ, tiêm phòng uốn ván, cung ứng các phương tiện tránh thai*); có theo dõi quản lý và tham gia công tác vệ sinh môi trường, quản lý theo dõi số hộ gia đình có nhà vệ sinh hợp vệ sinh và việc sử dụng nước sinh hoạt; có theo dõi quản lý và tham gia công tác vệ sinh an toàn thực phẩm; theo dõi quản lý hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn.

Tỷ lệ dân số có BHYT trên tổng số dân của 05 xã, thị trấn hàng năm được nâng lên; các gia đình thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được cấp thẻ BHYT, trẻ em được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin phòng bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng, trong năm 2017 không có trường hợp tai biến nặng sau tiêm; tổ chức triển khai các chương

trình y tế quốc gia trên địa bàn; tỷ lệ người tàn tật trong xã được quản lý 100%; người bị mắc các bệnh lao, tâm thần, phong, mù lòa, sốt rét trên địa bàn được Trạm Y tế các xã, thị trấn quản lý theo quy định.

Trạm Y tế đã được Giám đốc Sở Y tế phê duyệt các danh mục kỹ thuật để tổ chức thực hiện; các viên chức đã được cấp chứng chỉ hành nghề và hoạt động đúng phạm vụ chuyên môn; tổ chức thực hiện quy định của quy chế chuyên môn cơ bản đúng quy định. Thực hiện chế độ báo cáo thông kê cơ bản đáp ứng về thời gian qui định. Thực hiện cơ bản việc niêm yết công khai giá dịch vụ y tế và thu phí khám bệnh, chữa bệnh theo quy định hiện hành.

Công tác truyền thông về lĩnh vực y tế được duy trì thường xuyên, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng thời điểm trong năm và bám sát sự hướng dẫn của TTYT huyện.

Có tham gia công tác quản lý nhà nước về hành nghề y, được tư nhân và ATTP trên địa bàn và được cấp trên về kiểm tra, giám sát .

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Về nguồn nhân lực: Cơ cấu cán bộ ở Trạm Y tế xã Tâm Mộc còn chưa thực sự hợp lý, thiếu cán bộ có trình độ y sĩ đa khoa.

- Về cơ sở vật chất: Còn 02 Trạm Y tế chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chế độ vệ sinh phòng làm việc và khu vực xung quang chưa được vệ sinh thường xuyên, các phòng thủ thuật còn nhiều bụi bẩn. Việc bố trí phòng làm việc chưa đảm bảo sự cách biệt, diện tích chưa đảm bảo.

- Công tác quản lý và sử dụng trang thiết bị, dụng cụ ở một số Trạm Y tế còn còn chưa đúng quy định như: chưa thực hiện việc kiểm kê định kỳ, kiểm kê nhưng chưa đánh giá về giá trị, chất lượng của tài sản, chưa lập sổ theo dõi quá trình vận hành, sử dụng trang thiết bị, không có quyết định bàn giao quản lý đối với tài sản cố định, các trang thiết bị không xuất trình được giấy chứng nhận về nguồn gốc xuất xứ và chứng nhận chất lượng (CO/CQ), còn tình trạng trang thiết bị được cấp nhưng chưa thể đưa vào hoạt động do không có cán bộ được đào tạo, một số trang thiết bị đã hỏng nhưng không được sửa chữa kịp thời.

- Có 04/5 Trạm Y tế nguồn vốn chương trình Nispion còn ít hoặc không duy trì được nguồn vốn chương trình Nispion, quá trình hoạt động tủ thuộc TYT phải huy động vốn góp của viên chức TYT. Vườn thuốc nam chưa bố trí đầy đủ số lượng cây theo quy định, chưa đầy đủ biển bảng cho từng nhóm cây, không được chăm sóc thường xuyên.

- Thực hiện ghi chép sổ sách, báo cáo: Thực hiện tiêm dịch vụ vắc xin còn tình trạng không lập sổ quản lý vắc xin dịch vụ, không lập phiếu khám và tư vấn trước tiêm; thực hiện kiểm nhập nhưng còn thiếu thông tin về vắc xin theo quy định; chưa lập sổ theo dõi, quản lý chất thải, rác thải theo quy định tại TTLT số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT; báo cáo còn chưa thể hiện đầy đủ về vấn đề tài chính.

- Chưa thực hiện quản lý sức khỏe hộ gia đình.

- Trong công tác bảo đảm ATTP: Số lượt kiểm tra còn hạn chế; nội dung nhận xét, đánh giá trong biên bản kiểm tra còn sơ sài; việc điều tra, thống kê, phân loại đối với các cơ sở thực phẩm mới chỉ dừng lại chủ yếu ở những cơ sở do ngành y tế quản lý.

- Trong quản lý hành nghề y, dược tư nhân: Trên địa bàn vẫn còn có những cơ sở hành nghề y, dược tư nhân hoạt động không phép.

- Trong hoạt động khám chữa bệnh: Số kỹ thuật được triển khai thực tế còn hạn chế, kê đơn thuốc nhưng chỉ định thời khắc dùng thuốc chưa rõ ràng, sổ bán thuốc theo đơn chưa đầy đủ thông tin theo quy định, khi phát thuốc cho bệnh nhân còn thiếu túi đựng, khám cho bệnh nhân không ghi vào sổ y bạ.

- Nguồn nước sử dụng chưa được kiểm tra chất lượng theo quy định.

- Hoạt động kiểm tra, giám sát, chỉ đạo tuyến về công tác khám chữa bệnh chưa được thực hiện thường xuyên; biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra, giám sát của cấp trên không được lưu giữ tại Trạm Y tế.

3. Nguyên nhân của tồn tại

+ *Nguyên nhân khách quan:* Nguồn nhân lực được phân công về làm việc tại Trạm Y tế năng lực chuyên môn của cán bộ còn hạn chế, trong khi đó phải đảm nhiệm số lượng công việc nhiều, chịu sự chỉ đạo, quản lý về chuyên môn nghiệp vụ cũng như các công việc khác của nhiều đơn vị sự nghiệp, nhiều cấp khác nhau. Nguồn kinh phí đầu tư cho công tác y tế tại tuyến cơ sở còn hạn chế.

+ *Nguyên nhân chủ quan:* Trạm trưởng Trạm Y tế chưa được đào tạo cơ bản về nghiệp vụ quản lý, nhận thức về chức năng, nhiệm vụ chưa sâu sắc. Năng lực quản lý, điều hành của một số Trạm trưởng có hạn chế, chưa tổ chức thu hút dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại địa bàn; chức năng tham mưu cho chính quyền trong quản lý Nhà nước về y tế chưa làm được nhiều, thiếu sự chỉ đạo để các ngành, các tổ chức trên địa bàn phối hợp thực hiện đúng với quan điểm của Đảng về chăm sóc bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Trung tâm y tế huyện là cơ quan quản lý, chỉ đạo trực tiếp các hoạt động của Trạm Y tế xã, trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Trạm Y tế xã chưa sâu sắc, kịp thời, thường xuyên.

Bệnh viện Đa khoa khu vực Lục Ngạn cũng chưa tăng cường hoạt động giám sát khám chữa bệnh BHYT, chỉ đạo tuyến để hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong khám chữa bệnh và thanh toán chi phí khám chữa bệnh từ BHYT.

Một bộ phận cán bộ y tế chưa thực sự tâm huyết, chưa tích cực trau dồi về kinh nghiệm, nghiên cứu văn bản pháp luật, học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng kịp thời công tác chuyên môn trong giai đoạn hiện nay.

4. Kết luận

Các Trạm Y tế là đối tượng thanh tra đợt này đều là những Trạm Y tế được công nhận chuẩn y tế Quốc gia giai đoạn II, đối chiếu tiêu chí chấm điểm chuẩn cơ bản vẫn giữ chuẩn y tế Quốc gia về y tế xã; các hoạt động tại Trạm Y tế đảm bảo công bằng

trong chăm sóc sức khoẻ tại tuyến y tế cơ sở; không có các lỗi vi phạm nghiêm trọng. Tuy nhiên còn thể hiện một số tồn tại được nhận xét ở phần trên.

- Đối với những tồn tại về thực hiện chuyên môn kỹ thuật trong chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Trạm Y tế trách nhiệm trực tiếp thuộc cán bộ, viên chức được giao nhiệm vụ; trách nhiệm kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ của viên chức thuộc Trạm trưởng Trạm Y tế, trách nhiệm kiểm tra, giám sát của TTYT huyện, trách nhiệm chỉ đạo tuyến về khám chữa bệnh của BVĐK khu vực.

- Đối với những tồn tại trong việc tham mưu công tác quản lý Nhà nước về ATTP, QLHNYDTN, VSMT và nước sạch trên địa bàn trách nhiệm thuộc Trạm trưởng Trạm Y tế; trách nhiệm chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về ATTP, HNYDTN thuộc UBND xã/thị trấn và Phòng Y tế huyện; trách nhiệm liên đới trong phối hợp của ban ngành liên quan trên địa bàn.

- Đối với những tồn tại trong việc quản lý, sử dụng tài sản, trang thiết bị y tế tại Trạm Y tế trách nhiệm trực tiếp thuộc Trạm trưởng Trạm Y tế; trách nhiệm kiểm tra, giám sát, quản lý thuộc Giám đốc TTYT huyện.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN.

1. Yêu cầu đối với Trạm Trưởng TYT xã/thị trấn:

Thực hiện các nội dung sau, báo cáo kết quả thực hiện về Giám đốc TTYT huyện; GĐ TTYT huyện tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở (qua Thanh tra Sở) trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra:

- Bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao để tham mưu và tổ chức thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Tổ chức khắc phục ngay các tồn tại đã được Đoàn Thanh tra chỉ ra và ghi nhận trong các biên bản làm việc.

- Chủ động tham mưu đề xuất với Trung tâm Y tế huyện tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngay cho đội ngũ viên chức y tế xã cập nhật kiến thức về tiêm chủng an toàn kịp thời; đề xuất với Trưởng phòng Y tế huyện tổ chức tập huấn kiến thức về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát hành nghề y dược tư nhân.

- Phát huy hiệu quả các trang thiết bị đã được cấp để phục vụ công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, đổi mới những trang thiết bị không có nhu cầu sử dụng, hỏng cần báo cáo kịp thời với Giám đốc Trung tâm Y tế để có giải pháp sửa chữa hoặc chuyển cho các Trạm Y tế có nhu cầu sử dụng.

- Thực hiện duy trì chăm sóc, bổ sung đảm bảo đủ số cây thuốc tại vườm thuốc nam, phát huy việc tuyên truyền người dân sử dụng cây thuốc nam trong phòng bệnh, khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân trên địa bàn các kiến thức, pháp luật về bảo vệ sức khỏe; đề xuất với Trung tâm Y tế huyện tổ chức kiểm tra chất lượng các nguồn nước đang phục vụ sinh hoạt hàng ngày cho người dân trên địa bàn.

- Tăng cường tham mưu cho UBND xã về công tác quản lý đối với cơ sở hành nghề y dược tư nhân, cơ sở thực phẩm. Chủ động điều tra, thống kê đối với các cơ sở trên địa bàn và lập sổ theo dõi, quản lý theo quy định. Kịp thời đề xuất người có thẩm

quyền xử lý vi phạm pháp luật về khám bệnh chữa bệnh, ATTP và pháp luật có liên quan.

- Ghi chép thông số sach theo dõi đúng với biểu mẫu và đầy đủ các thông tin theo quy định; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê theo quy định tại TT số 27/2014/TT-BYT ngày 14/8/2014 về quy định biểu mẫu và chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện và xã.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chống nhiễm khuẩn; lập sổ quản lý chất thải, rác thải; bố trí đầy đủ dụng cụ phân loại chất thải, rác thải theo quy định tại Thông tư liên tịch số 58/2015/TTLT-BYT-BTNMT và quy định về kiểm soát nhiễm khuẩn của Bộ Y tế.

- Nghiên cứu, quán triệt và thực hiện triển khai các dịch vụ kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở theo quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền triển khai quản lý sức khỏe hộ gia đình.

2. Yêu cầu Giám đốc Trung tâm Y tế huyện:

Thực hiện các nội dung sau, báo cáo kết quả thực hiện về Giám đốc Sở (qua Thanh tra Sở) trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra:

- Rà soát nguồn nhân lực hiện có, bố trí nhân lực các TYT đảm bảo cơ cấu theo quy định.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của nguồn lực, trang thiết bị y tế hiện có tại các TYT xã/thị trấn trong toàn huyện để có kế hoạch bố trí, sử dụng phù hợp, đúng quy định nâng cao chất lượng phục vụ tại TYT.

- Đảm bảo kinh phí thường xuyên cho hoạt động TYT; hướng dẫn các TYT xây dựng Dự toán thu - chi, sử dụng nguồn thu và nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo đúng quy định. Kiểm tra, hướng dẫn TYT, thực hiện thanh quyết toán tiền viện phí thu tại TYT theo đúng quy định tại Công văn số 127/SYT-KHTC ngày 02/02/2015 của Sở Y tế về việc thực hiện thu, chi sự nghiệp y tế tại TYT xã.

- Trong quá trình triển khai tiêm vắc xin dịch vụ thực hiện đúng theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 86/KH-SYT ngày 01/11/2012 của Sở Y tế. Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng chống HIV/AIDS để người dân có nhận thức đầy đủ, biết cách phòng chống lây nhiễm cho cộng đồng. Chỉ đạo, hướng dẫn các Trạm Y tế tăng cường công tác quản lý, tư vấn đối với các bệnh nhân mắc bệnh không lây nhiễm trên địa bàn.

- Phối hợp với BVĐK huyện tổ chức đánh giá thực trạng tình hình thực hiện danh mục kỹ thuật chuyên môn tại TYT để đảm cho việc thực hiện nhiệm vụ thu phí tại TYT để có định hướng chỉ đạo các Trạm Y tế phát huy chuyên môn kỹ thuật trong phòng bệnh, chữa bệnh cho người dân, đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ tại Trạm Y tế, góp phần công bằng trong CSSK tại tuyến y tế cơ sở.

- Thực hiện phổ biến, quán triệt, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn cũng như việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại các Trạm Y tế trên địa bàn.

- Chỉ đạo các Trạm y tế thực hiện việc phân loại, thu gom, phuorong án xử lý đối với các chất thải, rác thải y tế của các Trạm Y tế theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Y tế huyện, UBND xã thực hiện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác tham mưu, triển khai quản lý hành nghề YDTN, ATTP đối với các TYT xã/thị trấn.

- Nghiên cứu, quán triệt và thực hiện triển khai các dịch vụ kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở theo quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền triển khai quản lý sức khỏe hộ gia đình trên địa bàn huyện, nhằm quản lý tốt mô hình bệnh tật, góp phần thwucj hieenjt ốt công tác CSSK ban đầu cho người dân treend địa bàn.

3. Yêu cầu Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực

Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến và thực hiện đề án 1816, nhất là việc chuyển giao kỹ thuật cho các TYT (*khi có đề nghị*); tăng cường kiểm tra, hướng dẫn TYT thực hiện nhiệm vụ KCB, trong đó có khám chữa bệnh BHYT, đặc biệt là thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật trong KCB tại TYT.

Đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, VTYTTH, hóa chất phục vụ công tác khám chữa bệnh BHYT tại Trạm Y tế. Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn Trạm Y tế thực hiện nhiệm vụ khám chữa bệnh, đặc biệt thực hiện quy chế chuyên môn trong khám chữa bệnh.

Kiểm tra, hướng dẫn Trạm Y tế, thực hiện chế độ thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh BHYT theo đúng quy định. Kiểm tra, hướng dẫn TYT, thực hiện thu tiền viện phí tại TYT theo đúng quy định. Quản lý nguồn thu viện phí khám chữa bệnh tại TYT, bao gồm cả đối tượng BHYT và cho đối tượng không có thẻ BHYT tại các TYT theo quy định tại Công văn số 127/SYT-KHTC ngày 02/02/2015 của Sở Y tế về việc thực hiện thu, chi sự nghiệp y tế tại TYT xã.

Phát huy trang thiết bị phần mềm quản lý bệnh nhân có thẻ BHYT, thực hiện cập nhật thông tin KCB BHYT kịp thời, phòng tránh trực lợi tiền khám chữa bệnh từ BHYT.

Phối hợp với TTYT huyện, chỉ đạo, giúp đỡ các TYT xã thực hiện triển khai các dịch vụ kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyến y tế cơ sở theo quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017.

4. Phòng Y tế huyện

Chủ trì, phối hợp với TTYT huyện, UBND các xã tích cực tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nội dung sau, báo cáo kết quả tham mưu và thực hiện về Giám đốc Sở Y tế (qua Thanh tra Sở) trong thời gian 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận:

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác quản lý Nhà nước về y tế trên địa bàn, đặc biệt công tác quản lý hành nghề YDTN, ATTP trên địa bàn; giám sát việc chấp hành tháo dỡ biển hiệu và ngừng hoạt động của các cơ sở hành nghề y dược tư nhân không phép trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, ATTP cho đội ngũ trực tiếp thực hiện kiểm tra; Đội liên ngành tuyển huyễn, tuyển xã; lãnh đạo UBND xã, Trạm trưởng TYT xã/thị trấn, nhằm nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý hành nghề YDTN, ATTP trên địa bàn.

- Chỉ đạo các ngành thành viên trong Ban chỉ đạo CSBV và nâng cao SKND trên địa bàn phối hợp tốt với ngành y tế đảm bảo triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp quản lý nhằm đảm bảo công bằng trong việc chăm sóc sức khoẻ nhân dân tại tuyến y tế cơ sở.

- Giao cho Phòng Y tế huyện Lục Ngạn phối hợp với UBND thị trấn thực hiện tiếp tục xác minh làm rõ việc Chủ cơ sở - Trần Phúc Khánh vắng mặt trong khi cơ sở vẫn hoạt động đối với cơ sở Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Việt Đức; địa điểm hành nghề: SN 190, khu Trường Chinh, thị trấn Chu, huyện Lục Ngạn (có văn bản riêng).

5. Đề nghị Cấp ủy, chính quyền xã/thị trấn:

Quan tâm đầu tư kinh phí tu sửa cơ sở vật chất hằng năm cho TYT.

Tăng cường chỉ đạo công tác phổ biến, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là chính sách BHYT toàn dân, triển khai thu viện phí tại TYT theo quy định của Nghị quyết số 18 của HĐND tỉnh và Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính đến toàn thể nhân dân trên địa bàn, nhằm thực hiện tốt lộ trình phát triển BHYT toàn dân trên địa bàn các xã, thị trấn.

Phát huy vai trò lãnh đạo của Chi bộ TYT trực thuộc Đảng bộ xã; vai trò thường trực BCĐ CSBV& nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn xã của Trạm trưởng TYT xã.

Phối hợp với Trung tâm Y tế, BVĐK huyện, Phòng Y tế huyện tăng cường công tác chỉ đạo các ban, ngành và TYT xã thực hiện tốt nhiệm vụ CS BV và nâng cao SKND trên địa bàn, đặc biệt quan tâm chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý Nhà nước về Y tế trên địa bàn xã, nhất là lĩnh vực ATTP, môi trường-nước sạch nông thôn và hành nghề y, được ngoài công lập.

Chủ động đề xuất với cấp trên cấp kinh phí triển khai công tác quản lý sức khỏe hộ gia đình trên địa bàn xã.

6. Yêu cầu các phòng chức năng của Sở Y tế:

- Phòng kế hoạch - Tài chính Sở Y tế tiếp tục tham mưu cho Giám đốc Sở chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị TTYYT, BVĐK huyện triển khai thực hiện rà soát, bố trí điều chuyển hợp lý trang thiết bị y tế để sử dụng hiệu quả; cập nhật, hướng dẫn các TYT thực hiện chế độ thu, chi viện phí tại TYT xã theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn tại Công văn số 127/SYT-KHTC ngày 02/02/2015 của Sở Y tế về việc thực hiện thu, chi sự nghiệp y tế tại TYT xã.

- Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế hướng dẫn các đơn vị TTYYT, BVĐK tuyển huyễn, TYT tuyển xã nghiên cứu, quán triệt và thực hiện triển khai các dịch vụ kỹ thuật thuộc gói dịch vụ y tế cơ bản cho tuyển y tế cơ sở theo quy

định tại Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các BVĐK huyện và TTYT huyện thực hiện nhiệm vụ chuyên môn kỹ thuật; phối hợp hướng dẫn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đảm bảo duy trì chuẩn Quốc gia về y tế xã giai đoạn 2; tham mưu chỉ đạo nâng cao chất lượng dịch vụ CSSK ban đầu tại địa phương.

- *Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế* trong công tác tham mưu yêu cầu TTYT huyện tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn TYT xã thực hiện đúng các quy định về sử dụng, quản lý thuốc tại TYT, thực hiện dự trù và cung ứng thuốc tại TYT đảm bảo Danh mục thuốc sử dụng tại TYT xã ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-SYT ngày 07/01/2015 của Giám đốc Sở và Thông tư số 39/2017/TT-BYT ngày 18/10/2017.

7. Giao cho ông Trương Văn Khoa – Phó chánh Thanh tra Sở thực hiện tiếp nhận báo cáo khắc phục của các đơn vị; tham mưu văn bản đôn đốc các đơn vị thực hiện khắc phục nếu quá thời hạn quy định mà các đơn vị không báo cáo; đề xuất kiểm tra đối với đơn vị không thực hiện khắc phục sau kết luận thanh tra. Lập hồ sơ theo dõi việc thực hiện sau kết luận thanh tra theo quy định.

V. KIẾN NGHỊ UBND TỈNH

Chỉ đạo công tác quản lý sức khỏe hộ gia đình trên toàn tỉnh, nhằm làm tốt hơn nữa công bằng trong chăm sóc sức khỏe tại tuyến y tế cơ sở.

Đề nghị HĐND tỉnh nâng mức phụ cấp hỗ trợ cho nhân viên y tế thôn bản (y tế khu phố) phù hợp với tình hình thực tế để cán bộ yên tâm công tác.

VI. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ký kết luận thanh tra này:

- Ủy quyền Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn thực hiện công khai kết luận thanh tra đối với 5 Trạm Y tế được thanh tra theo quy định tại Điểm a, Khoản 3, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính Phủ, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

- Giao cho Chánh văn phòng Sở Y tế thực hiện thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế (www.syt.bacgiang.gov.vn) 02 lần, mỗi lần 05 ngày liên tục./

Nơi nhận:

- 5 TYT được TTr: TYT thị trấn Chũ, Phì Điện, Tân Mộc, Sơn Hải, Quý Sơn;
- Lưu: VT, TTr.

Bản điện tử:

- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra Bộ Y tế;
- Lãnh đạo Sở Y tế - Người giám sát;
- Chủ tịch UBND thị trấn Chũ, Phì Điện, Tân Mộc, Sơn Hải, Quý Sơn;
- TTYT huyện Lục Ngạn;
- BVĐK Lục Ngạn;
- Phòng Y tế huyện Lục Ngạn;
- Các phòng chức năng Sở Y tế có liên quan;
- www.syt.bacgiang.gov.vn/.

